

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số
sinh sống trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 26 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ
về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Sóc
Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh
và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào
dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 6
Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ về đất đai

1. Thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng chưa được hỗ trợ về đất đai lần đầu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024 hoặc đã được giao đất lần đầu nhưng hiện nay không còn đất hoặc thiếu đất so với hạn mức theo khoản 3 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

2. Có đăng ký thường trú tại địa phương, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận tại thời điểm xem xét hưởng chính sách.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ về đất đai

1. Chính sách hỗ trợ lần đầu như sau:

a) Giao đất ở trong hạn mức và được miễn tiền sử dụng đất.

b) Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở trong hạn mức giao đất ở và được miễn tiền sử dụng đất đối với đất có nguồn gốc được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận hoặc được thừa kế, tặng cho, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

c) Giao đất nông nghiệp trong hạn mức không thu tiền sử dụng đất.

d) Cho thuê đất phi nông nghiệp không phải là đất ở để sản xuất, kinh doanh không thông qua đấu giá và được miễn tiền thuê đất tại khu vực nông thôn, giảm 50% tiền thuê đất tại khu vực đô thị.

đ) Diện tích giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này được tính cho tổng diện tích đất được Nhà nước giao, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong quá trình thực hiện các chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Chính sách hỗ trợ đất đai để bảo đảm ổn định cuộc sống cho cá nhân là người dân tộc thiểu số đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này nhưng nay không còn đất hoặc thiếu đất so với hạn mức mà thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng như sau:

a) Trường hợp không còn đất ở thì được giao đất ở hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở; người sử dụng đất được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp thiếu đất ở so với hạn mức giao đất ở thì được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở và được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở.

b) Trường hợp không còn đất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% diện tích đất so với hạn mức giao đất nông nghiệp của địa phương thì được giao tiếp đất nông nghiệp trong hạn mức và không thu tiền sử dụng đất.

Điều 4. Kinh phí và quỹ đất thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định này được thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 3 Điều 8 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

2. Quỹ đất để thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định này được thực hiện theo khoản 4 Điều 16 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 26 (chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hồ Thị Cẩm Đào